TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **89**/2025/HS-ST.
Ngày: 16 - 12 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy;

2. Ông Nguyễn Duy Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở cơ sở 1 Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-HS, ngày 02/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Duy C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/11/1996 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Đỗ Duy K, và con bà Phạm Thị Thu H; có vợ La Thị N và có 01 con, sinh năm 2024.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân: Ngày 09/12/2020, Công an thành phố T xử phạt 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau theo Quyết định số 003126/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T *(Có mặt).*

2. Họ và tên: **Vũ Quốc Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 17/5/2000 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh *(trước đây là Tổ B, Khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh).*

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vũ Đức T và bà Lê Thị Cẩm L; vợ, con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T *(Có mặt).*

3. Họ và tên: **Trần Hiếu T1 (**tên gọi khác: Không), sinh ngày: 09/11/2000 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh *(trước đây là Tổ B, Khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh).*

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Trần Văn T2 và con bà Nguyễn Thị T3; vợ, con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 15/5/2025 tại tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang (*trước đây là tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang*). Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an phường M, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản sự việc đối với Đỗ Duy C, trú tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang (*trước đây là tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang*). Quá trình làm việc, C tự nguyện giao nộp 01 hộp cát tông bên trong có chứa 01 gói ma túy Cần sa, C vừa nhận tại bưu cục Viettel Post ở khu vực đầu cầu T, thuộc tổ C, phường T (nay là phường M) tỉnh Tuyên Quang. C khai nhận đặt mua số ma túy trên của nhóm "Bốn Giờ Hai M" sau đó tài khoản Telegram tên "Zombie" và "BlackSmoke" (*là một người sử dụng*) nhắn tin riêng bán cho C với giá 10.000.000đ/100g C đã chuyển sang tiền USDT tại ứng dụng Bainance chuyển đến địa chỉ ví điện tử mà người đó yêu cầu, sau đó C gửi tên người nhận hàng là Đỗ Duy C, địa chỉ tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với C kết quả dương tính (+) với ma tuý loại cần sa.

Căn cứ lời khai của Đỗ Duy C và mã vận đơn trên bao bì chuyển phát nhanh trên hộp ma túy cần sa của C. Hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thi hành lệnh khám xét khẩn cấp và lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Quốc Đ, trú tại Khu Phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh (*trước đây là tổ B, Khu Phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh*) và Trần Hiếu T1, trú tại Khu Phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh (*trước đây là Khu Phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh*) cùng ở tại phòng A2.2509, chung cư O, số A K,

phường D, TP Hồ Chí Minh (*trước đây là phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương*) cùng về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 8.745,8g gam (*Tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm phẩy tám gam*) cần sa, 03 cân điện tử và 01 máy hút chân không của T1 và Đ, 01 điện thoại di động của Trần Hiếu T1 và 02 điện thoại di động của Vũ Quốc Đ. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T1: Đ có kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể, T1 có kết quả (-) âm tính với ma túy, không có chất ma túy trong cơ thể (Đ khai nhận mỗi lần nhận các đơn hàng cần sa từ tài khoản "W 00 00", Đ đều lấy một ít để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể).

Quá trình điều tra xác định: Cuối năm 2024, Đ thuê căn hộ có địa chỉ tại phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường D, TP Hồ Chí Minh và dùng tài khoản Telegram của mình là "Sẻ chim" vào đường link Telegram tên "Cổ mộ" nhắn tin trên nhóm để tìm kiếm việc làm. Đ đã nhắn tin và làm quen được với tài khoản T4 có tên "W 00 00" nhắn tin cho Đ thỏa thuận Đ là người tìm kho bãi và đóng đơn hàng cần sa để giao, bán cho khách, Đ hưởng lợi nhuận 100.000đ/1 đơn hàng, Đ đồng ý. Đầu năm 2025, Đ liên hệ với tài khoản Telegram "W 00 00" để làm việc, Đ đã gửi địa chỉ là phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường D, TP Hồ Chí Minh để làm nơi nhận hàng (*cần sa*).

Tháng 5 năm 2025, Đ rủ Trần Hiếu T, trú tại Khu Phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh (*trước đây là Khu Phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh*) cùng bán cần sa, T đồng ý. Ngày 04/5/2025, T đến ở cùng Đ tại phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường D, TP Hồ Chí Minh. Đ hướng dẫn T lập tài khoản Telegram tên "Nnn Bânna" và lập nhóm T1 riêng gồm có Đ và T lấy tên là "Đon". Ngày 04/5/2025, tài khoản "W 00 00" gửi cho Đ khoảng 09kg ma túy cần sa (gửi qua người giao hàng, không xác định được tên tuổi địa chỉ). Đ nhận được đơn hàng từ tài khoản "W 00 00" gửi đến tài khoản "Sẻ chim" của Đ. Đ bảo T đóng các đơn hàng cần sa theo đơn mà tài khoản "W 00 00" gửi đến và chuyển xuống sảnh Chung cư để Đ chụp hình lại gửi cho shipper, sau đó shipper đến nhận hàng và chuyển hàng đi, mỗi đơn hàng ma túy Cần sa Đ chia cho T 50.000 đồng tiền công.

Quá trình điều tra xác định các tài khoản có tên "W 00 00", "Zombie", "BlackSmoke" và tài khoản quản trị nhóm có tên "Hỏa Tốc Homie 420", "Bốn Giờ Hai Mươi" là các tài khoản liên kết trên nhóm T1 giao dịch trao đổi mua bán ma túy Cần sa. Khi có người đặt mua ma túy qua các tài khoản này thì tài khoản "W 00 00" sẽ gửi địa chỉ người mua cho Đ. Sau đó Đ và T sẽ đóng gói ma túy gửi đi.

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/5/2025 đến ngày 13/5/2025, Trần Hiếu T và Vũ Quốc Đ đã có hành vi 03 lần bán ma túy trái phép cho Đỗ Duy C, trú tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Tuấn P, trú tại chung cư P L, phường Đ, thành phố Hà Nội và Nguyễn Hoàng L, trú tại ngách A, ngõ F đường K, quận T, thành phố Hà Nội. Ngày 13/5/2025 tài khoản "W 00 00" đã chuyển cho T số tiền công là 300.000 đồng là tiền hưởng lợi của 03 đơn hàng trên, qua ứng dụng B, Đ đưa cho T số tiền 150.000 đồng tiền công. Cụ thể 03 lần bán ma túy như sau:

Vào khoảng đầu tháng 4 năm 2025, Đỗ Duy C, trú tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang (trước đây là tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang),

sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram của C là "Chocopie" vào nhóm có tên là "B1 Giờ Hai M" để hỏi mua ma túy Cần sa. Sau đó, tài khoản có tên là "Zombie" nhắn tin riêng cho C, C hỏi mua 50 gam ma túy Cần sa thì được báo giá với số tiền là 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)* và yêu cầu C chuyển sang tiền USDT tại ứng dụng Bainance chuyển đến địa chỉ ví điện tử tài khoản cung cấp. C đồng ý, chuyển tiền theo yêu cầu và gửi tên người nhận hàng là Đỗ Duy C, địa chỉ tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (cũ). Khoảng bốn ngày sau có shiper gọi điện và đến nhà giao cho C 01 hộp bìa cát tông, bên trong có một gói đỗ xanh và một gói ni lông được hàn kín, bên trong chứa ma túy cần sa. Sau khi nhận được hàng, C cất vào phòng ngủ để sử dụng dần. Đến ngày 09 tháng 5 năm 2025, C nảy sinh ý định mua ma túy Cần sa về để bán kiếm lời, C tiếp tục sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram của C có tên là "Chocopie" vào nhóm có tên là "B1 Giờ Hai Mươi" để hỏi mua Cần sa, sau đó tài khoản có tên là "Zombie" tiếp tục nhắn tin cho C và bán cho C 100 gam ma túy Cần sa với giá 10.000.000đ (hình thức chuyển tiền và nhận hàng như lần trước). Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2025 khi C đang ở nhà thì Phạm Văn B2, trú tại thôn K, xã H (nay là xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) gọi điện thoại cho C hỏi mua ma túy C, C đồng ý. Sau đó, B2 đến nhà C, C lấy một phần cần sa bán cho B2 với giá 300.000đ (Bằng trả tiền bằng hình thức chuyển khoản). Số cần sa mua được, B2 đã sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/5/2025 C nhận được thông tin số hàng C đặt đã chuyển đến bưu cục Vietell Post ở khu vực đầu cầu T, thuộc tổ C, phường T (nay là phường M) tỉnh Tuyên Quang. C đi xe ôm của người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) từ nhà tại tổ I, phường A, tỉnh Tuyên Quang đến trụ sở Viettel Post tại khu vực đầu cầu T, để lấy gói ma túy Cần sa C đã đặt mua từ ngày 09/5/2025. Đến nơi C đi vào trong trụ sở Viettel Post, nhận gói hàng, sau đó, C đang đi bộ ra cổng trụ sở Vietell Post thì gặp tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T nghi ngờ C có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu C về trụ sở Công an phường T, tỉnh Tuyên Quang để làm việc. Tại đây, C đã tự nguyện giao nộp 01 hộp cát tông bên trong có chứa 01 gói ma túy Cần sa.

Đối với Phạm Tuấn P, ngày 12/5/2025 P sử dụng tài khoản Telegram của mình có tên là "Babi No Love SUI" truy cập vào nhóm có tên "Hỏa Tốc Homie 420" Phong nhấn vào link bên dưới sản phẩm ma túy muốn mua và đặt mua số lượng 100g loại có ký hiệu là S1. Sau đó người bán báo giá 275 USDT tương đương là 9.000.000đ tiền Việt Nam và gửi kèm theo địa chỉ ví chuyển tiền. Sau đó, P vào ứng dụng B3 tiến hành mua USDT bằng cách chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho người bán rồi chuyển USDT đến ví điện tử của người bán ma túy. Sau đó, P gửi thông tin số điện thoại và địa chỉ nhận ma túy cho người bán. Ngày 13/5/2025 có người giao hàng (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) giao 01 hộp cát tông, bên trong có chứa 01 túi ni lông đóng kín có chứa ma túy (*C*) đến địa chỉ chung cư I L, phường L, thành phố Hà Nội cho P. Số ma túy mua được, P cất giấu tại phòng ngủ để sử dụng dần. Ngày 19/8/2025 khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T triệu tập lên làm việc P đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với P kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Đối với Nguyễn Hoàng L, tháng 5/2025 L vào trang mạng xã hội T1 và truy cập vào nhóm "Bốn mươi hai giờ", sau đó L nhắn tin riêng với tài khoản có tên "Zombie" và đặt mua 200g ma tuý cần sa với giá 7.600.000đ. Tài khoản "Zombie" nhắn tin cho L địa chỉ ví điện tử B3, L vào ứng dụng Binance trong điện thoại đổi từ tiền Việt nam đồng sang tiền USDT rồi chuyển vào địa chỉ ví điện tử do tài khoản "Zombie" gửi đến. Chuyển tiền xong, L nhắn địa chỉ nhận hàng là "Lâm, 0365.048.237; số I ngõ A Y, T, Đ, Hà Nội" . Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2025, L nhận được 01 hộp hàng được gói bằng bìa cát tông do nhân viên V post gửi đến địa chỉ của L. Khi nhận hàng L bóc gói ma tuý cần sa ra thì thấy mùi hôi khó chịu nên đã vứt hết số cần sa vào thùng rác ở ngoài đầu ngõ nhà L. Đến ngày 31/5/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh T triệu tập L lên làm việc tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý trong cơ thể của L kết quả (-) âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 600/KL-KTHS ngày 21/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu thực vật màu xanh thu giữ của Đỗ Duy C gửi giám định là chất ma túy; loại Cần sa; khối lượng 101,12 gam *(Một trăm linh một phẩy mười hai gam).*

Kết luận giám định số 614/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu thực vật màu xanh thu giữ của Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T gửi giám định đều là chất ma túy; loại Cần sa; tổng khối lượng 8.745,8 gam *(T2 nghìn bảy trăm bốn mươi lăm phẩy tám gam).*

Kết luận giám định số 1046/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu thực vật gửi giám định thu giữ của Phạm Tuấn P là chất ma túy; loại Cần sa; khối lượng 47,37 gam *(Bốn mươi bảy phẩy ba bảy gam).*

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh T đã thu giữ của Đỗ Duy C 91,07 gam Cần sa *(Số còn lại sau khi thu mẫu giám định)* cùng bao gói được niêm phong vào trong Túi niêm phong mã số: NS1 24050205 Mặt trước túi ghi "Tên vụ: Đỗ Duy C - GĐ ngày 16/5/2025 và ký xác nhận, bàn giao của các bên liên quan", 01 Điện thoại di động Iphone Xs, trong máy lắp sim điện thoại Viettel số 0985775355, máy cũ đã qua sử dụng.

Thu giữ của Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T 02 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử màu trắng và 01 máy hút chân không và 8.661 gam Cần sa *(Số còn lại sau khi thu mẫu giám định)* cùng bao gói được niêm phong vào trong thùng xốp đóng kín niêm phong theo quy đinh của pháp luật. Tạm giữ của Vũ Quốc Đ 01 Điện thoai di động nhãn hiệu Itel, bên trong lắp một sim Viettel 4G có số thuê bao 0337011641 máy cũ đã qua sử dụng; 01 Điện thoại di động Iphone 11, trong máy lắp sim điện thoại số 0366866643, máy cũ đã qua sử dụng. Tạm giữ của Trần Hiếu T 01 Điện thoại di động Iphone 16 Pro Max, trong máy lắp 01 sim Viettel số 0987680448, máy cũ đã qua sử dụng.

Thu giữ của Phạm Tuấn P 01 túi niêm phong mã số PS2 24032725, bên trong chứa bao gói cùng số thực vật màu xanh là ma túy Cần sa *(Số còn lại sau khi thu mẫu giám định).*

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSKV1 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đỗ Duy Cường về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát vên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo: Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ, Trần Hiếu T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Duy C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/5/2025.

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/5/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Hiếu T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/5/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma tuý (cần sa) còn lại sau khi lấy mẫu giám định đã thu giữ của Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ, Trần Hiếu T, Phạm Tuấn P.

+ Tịch thu để bán sung Ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo, gồm: của Đỗ Duy C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs; của Vũ Quốc Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11; của Trần Hiếu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max.

+ Tịch thu tiêu huỷ 03 chiếc cân điện tử và 01 máy hút chân không.

+ Truy thu của Đỗ Duy C 300.000đ, của Vũ Quốc Đ 150.000đ, của Trần Hiếu T 150.000đ là tiền do các bị cáo phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau

cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để cải tạo, sớm trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Ngoài lời khai nhận tội, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 11/5/2025 tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang (*trước đây là tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang*), Đỗ Duy C, trú tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang (*trước đây là tổ I, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang*) đã có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn B2, trú tại thôn K, xã H (nay là xã H, tỉnh Tuyên Quang) 01 gói ma túy Cần sa với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, Đỗ Duy C còn có hành vi tàng trữ 101,12 gam *(Một trăm linh một phẩy mười hai gam)* ma túy Cần sa mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/5/2025 đến ngày 13/5/2025, tại chung cư O, số A K, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh (*trước đây là phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương*), Vũ Quốc Đ, trú tại Khu Phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh (*trước đây là tổ B, Khu Phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh*) và Trần Hiếu T, trú tại Khu Phố B, xã C, tỉnh Tây Ninh (*trước đây là Khu Phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh*), cả 2 thuê nhà tại phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh (*trước đây là phòng A2.2509, chung cư O, số A K, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương*) đã có hành vi 03 lần bán trái phép ma túy Cần sa, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 09/5/2025, Trần Hiếu T và Vũ Quốc Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói Cần sa có khối lượng 101,12g cho Đỗ Duy C, trú tại tổ dân phố I, phường A, tỉnh Tuyên Quang. T và Đ được hưởng lợi 100.000 đồng.

Lần 2: Ngày 12/5/2025, Trần Hiếu T và Vũ Quốc Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Cần sa cho Phạm Tuấn P, trú tại P405 B5, tập thể in ngân hàng, phường L, thành phố Hà Nội. T và Đ được hưởng lợi 100.000 đồng.

Lần 3: Ngày 13/5/2025, Trần Hiếu T và Vũ Quốc Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Cần sa cho Nguyễn Hoàng L, trú tại ngách A, ngõ F đường K, quận T, thành phố Hà Nội. T và Đ được hưởng lợi 100.000 đồng.

Ngoài ra, Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T còn có hành vi tàng trữ 8.745,8 gam (*Tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm phẩy tám gam*) ma túy Cần sa mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Hành vi nêu trên của Đỗ Duy C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Vũ Quốc Đ, Trần Hiếu T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang truy tố các bị cáo Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý. Hành vi bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đi ngược lại với chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy và là một trong những nguyên nhân dẫn đến gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, sức khỏe của bản thân gia đình các bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong vụ án này, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng cố ý phạm tội. Bị cáo Đỗ Duy C là người nghiện ma túy, mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, khối lượng ma túy cần sa bị cáo mua về để sử dụng và để bán kiếm lời là đáng kể (101,12 gam), vì vậy cần xử bị cáo mức án nghiêm. Bị cáo Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T đều có nhân thân tốt, xét vai trò của hai bị cáo thấy rằng bị cáo Đ là người rủ rê, hướng dẫn bị cáo T lập tài khoản Telegram để giao dịch nhận thông tin bán ma tuý, bảo T đóng gói đơn hàng (cần sa) theo chỉ dẫn của Đ để gửi cho khách nên cần xem xét đánh giá vai trò bị cáo Đ cao hơn. Bị cáo T biết đơn hành gửi cho khách là ma túy loại cần sa nhưng vẫn giúp sức cho Đ một cách tích cực. Mặc dù các bị cáo Đ, T có nhân thân tốt, xong xét thấy các bị cáo đã thực hiện bán ma túy nhiều lần (03 lần), khối lượng ma túy cần sa còn lại để bán kiếm lời là tương đối lớn (8.745,8 gam), khối lượng ma tuý này nếu các bị cáo bán thành công thì hệ luỵ gây ra cho xã hội là rất lớn, do vậy cần xem xét xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho cả ba bị cáo. Ngoài ra, mẹ đẻ của bị cáo Đỗ Duy C là người có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, được tặng nhiều Giấy khen; bị cáo T có ông nội là Trần Văn T3 có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến theo Quyết định hưởng trợ cấp số 2437/QĐ-BTL

ngày 25/8/2021 của Quân khu G – Bộ Q; bị cáo Đ và T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được UBND xã C, tỉnh Tây Ninh xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ còn lại sau khi đã giám định thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành; 02 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử màu trắng và 01 máy hút chân không, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 04 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo, xét những điện thoại này các bị cáo đã sử dụng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu để bán sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền các bị cáo bán ma tuý: Trong đó của Đỗ Duy C 300.000đ, của Vũ Quốc Đ 150.000đ, của Trần Hiếu T 150.000đ. Xét thấy đây là tiền do các bị cáo phạm tội mà có cần truy thu để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ, Phạm Văn B2, ngày 21 và ngày 25 tháng 5 năm 2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Duy C, Phạm Văn B2, Vũ Quốc Đ; hình thức phạt Cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Phạm Tuấn P, có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép 47,37 gam cần sa để sử sụng. P chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc bị kết án về tội Sản xuất trái phép chất ma túy, Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy, Chiếm đoạt chất ma túy chưa được xóa án tích vì vậy không đủ căn cứ để khởi tố P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 BLHS (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngày 04/9/2025 Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người sử dụng các tài khoản Telegram có tên "BlackSmoke", "Zombie", "Hỏa Tốc Homie 420", "Bốn Giờ Hai Mươi", "Bốn mươi hai giờ" "Hỏa Tốc Homie 420" giao dịch bán ma túy cho Đỗ Duy C, Nguyễn Hoàng L và Phạm Tuấn P. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể của người sử dụng các tài khoản đó nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

- Đối với tài khoản T1 có tên "Cổ mộ" và "W 00 00" giao cần sa và chuyển đơn hàng ma túy Cần sa cho bị can Vũ Quốc Đ và Trần Hiếu T. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể của người sử dụng nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo **Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ, Trần Hiếu T** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Duy C **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/5/2025.

1.2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Trần Hiếu T **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/5/2025.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Quốc Đ **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 91,07g Cần sa (số còn lại sau khi thu mẫu giám định) cùng bao gói được niêm phong vào trong Túi niêm phong mã số: NS1 24050205. Mặt trước túi ghi "Tên vụ: Đỗ Duy C - GĐ ngày 16/5/2025 và ký xác nhận, bàn giao của các bên liên quan".

+ 8.661g Cần sa (số còn lại sau khi thu mẫu giám định) cùng bao gói được niêm phong vào trong thùng xốp đóng kín niêm phong theo quy định của pháp luật.

+ 01 túi niêm phong mã số PS2 24032725. Mặt trước túi niêm phong ghi tên vụ "Phạm Tuấn P, ngày 21/8/2025" và có chữ ký xác nhận/bàn giao của các bên liên quan. Bên trong là số thực vật màu xanh cùng bao gói được niêm phong trả lại

cơ quan trưng cầu. *(Đặc điểm, khối lượng được miêu tả như trong biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 21/8/2025).*

+ 01 thùng giấy cát tông được niêm phong theo quy định của pháp luật. Bên trong gồm có: 02 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử màu trắng và 01 máy hút chân không.

- Tịch thu để bán sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 Điện thoai di động nhãn hiệu itel, Model:it8010, dạng bàn phím, vỏ màu đen, số imei: 355231571695206 và số imei: 355231571695214, bên trong lắp một sim Viettel 4G có số thuê bao 0337011641, trên sim có dãy số 8984048000944260236 và 1415033125, máy cũ đã qua sử dụng *(Điện thoại của Vũ Quốc Đ).*

+ 01 Điện thoại di động Iphone 11, số máy: NWKV2LL/A; số seri: FFWG73XFN72R, số imei: 356873119757649; số imei2: 3568773119508190, trong máy lắp sim điện thoại số 0366866643, trên sim có dãy số 898404800092678900 máy cũ đã qua sử dụng *(Điện thoại của Vũ Quốc Đ).*

+ 01 Điện thoại di động Iphone 16 Pro Max, số máy: MYWX3VN/A, số seri: C4JJ2HFY73, số imei: 359844760893238, số imei2: 359844764178867, trong máy lắp 01 sim viettel số 0981680448, tren sim có dãy số 8984048000033220658, màn hình máy bị rạn vỡ, nứt, máy đã qua sử dụng *(Điện thoại của Trần Hiếu T).*

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi: Điện thoại của Đỗ Duy C, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Đỗ Duy C cùng 05 hình dấu của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh T. Bên trong là 01 điện thoại iphone Xs, máy có số seri DNPX8QV6KPGJ; số imei 357230094757897; số imei2: 357230098372560, trong máy lắp 01 sim điện thoại Viettel số 0985775355 trên sim có dãy số 8984048008822310677, máy cũ đã qua sử dụng (Điện thoại của Đỗ Duy C).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang ngày 25/11/2025).

- Truy thu tiền do các bị cáo phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước:

Truy thu của Đỗ Duy C 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, của Vũ Quốc Đ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, của Trần Hiếu T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo: Đỗ Duy C, Vũ Quốc Đ, Trần Hiếu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2025).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh TQ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ + Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn